

ĐẠI-ÚY MARTIN ARROWSMITH Quân-Y-Sĩ Trù-Bị đi làm về thân-thở với Leora, người vợ hiền của chàng :

- Anh mệt đến chết đi được, và anh thấy nản quá ! Cả một năm trời ở Viện McGurk mà anh chẳng làm được cái cóc khô gì cả. Cứ đục ra ! Vô dụng ! Và nếu đêm nay còn phải học toán nữa thì anh đến thất cố tự-tử mất. Đi coi xi-nê một chút đi. Chẳng còn sức đâu để chút bộ nhà banh này ra, mặc bộ quần áo thường nữa. Mệt quá !

Leora nói :

- Hay lắm, anh à. Nhưng hãy ở nhà ăn cơm đã, trưa nay em mua được con cá ngon tuyệt.

Suốt cuốn phim, chỗ nào chàng cũng phê-bình, nhân-danh vừa là Đại-Úy vừa là Bác-sĩ, chàng cho rằng sau mười năm xa cách, một người mẹ không nhận ra con gái mình là truyện vô lý. Trong lòng chàng có điều gì bồn-chồn không yên và chàng lý-luận nhiều quá, tâm-trạng không thích-hợp cho một khán-giả đi coi xi-nê. Vừa



ở trong phòng tối chỉ có ánh sáng trên màn bạc soi lơ-mờ, hai người vừa bước ra cửa, mắt hãy còn chói lên vì ánh-sáng bên ngoài, chàng đã nói :

- Anh đến phòng thí-nghiệm đây, để anh kêu tắc-xi đưa em về nhà trước nhé.

- Ồ, hãy vứt cái công việc khi ấy đấy một đêm xem sao nào !


- Đâu có được ! Ba bốn đêm nay, có đêm nào anh làm việc khuya đâu !

- Thế thì cho em đi mấy.

- Không được. Anh thấy anh có thể làm việc suốt đêm.

Con đường Tự-Do đương ngủ im-lìm dưới những chiếc lầu cao, chàng rào bước đi qua. Theo lệnh của McGurk, chiếc thang máy của Viện phải chạy suốt đêm, và thực tình ra thì trong số hai chục nhân-viên, có ba, bốn người một đôi khi cũng dùng đến nó ngoài giờ làm việc.


Sáng hôm đó, Martin đã tách riêng ra được một loại vi-khuẩn chặm-nho mới lấy ở cái ung-độc trên mông một người mắc bệnh thán-thư nằm tại Bệnh-Viện Man-hát-tân Hạ, cái ung-độc này mau khỏi một cách khác thường. Chàng đã lấy một ít mù cho vào nước cấy rồi đem hấp. Trong tám tiếng đồng-hồ đã thấy các vi-khuẩn hiện ra sinh-sôi nẩy-nở rất mạnh. Trước khi một-mỏi trở về nhà, chàng đã đặt lại cái ống cấy vi-khuẩn vào lò hấp.



Chàng cũng không chú-trọng đặc-biệt đến việc này, và bây giờ, về tới phòng thí-nghiệm, chàng cởi bỏ chiếc áo choàng nhà binh ra, nhìn xuống những làn ánh-sáng dương phản-chiếu lấp-lánh trên giòng sông nước xanh đen, hút vài hơi thuốc lá, tự trách mình tội hơn con chó, đối-xử với Leora không ân-cần tử-tế, và nguyên-rua Bert Tozer, Pickerbaugh, Tubbs, và hết thấy những người chàng bắt chợt nhớ tới, mãi một lúc sau chàng mới lùng - khùng bước tới lò hấp xem cái ống thí - nghiệm. Đáng lẽ trong ống phải có một chất nước đục mờ như mây, thì nay không có một dấu-hiệu nào tỏ ra là có vi-khuẩn... chấm-nho nữa.

Chàng reo lên, "Thế là cái cóc khô gì? Kỳ quá ! Sao thuốc cấy lại trong như lúc mình mới gieo vi-khuẩn thế này ? Kỳ quá !... Làm mình lại phải làm lại một lần nữa, mất công quá ?"

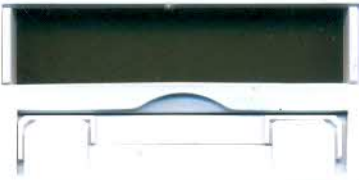
Chàng vội bỏ phòng có máy hấp vi-trùng, trở về phòng thí-nghiệm của chàng, giở ống thí-nghiệm lên soi trước một ngọn đèn sáng, để xem lại cho chắc. Chàng bực mình, lấy một ít nước trong ống quệt lên một tấm kính đưa vào ống kính hiển-vi coi. Chàng không thấy gì khác mà chỉ thấy những bóng mờ - mờ của cái trước kia là vi-khuẩn; nét viền quanh rất mỏng, hình vẫn còn đó, nhưng chất tế-bào đã biến mất; trên bề chiến-trường bé ly-ty chỉ còn lại những đống hài-cốt cực nhỏ mà thôi.



Chàng ngẩng đầu lên, rụi hai con mắt nhúc nhối, gãi cổ trầm-ngâm... chiếc áo khoác đã cởi ra, cổ áo rớt xuống sàn, sơ-mi mở phanh ngực.

Chàng suy nghĩ, "Có điều gì lạ đây. Vi-khuẩn cấy này-nở rất tốt, thế mà bây giờ lại tự sát cả một lượt. Từ trước chưa thấy nói có truyện như vậy. Chắc mình vớ được cái gì đây ? Cái gì gây ra truyện này ? Một diễn-biến về hóa-học ? Một cái gì về hữu-cơ-thể?"

Lúc này Martin Arrowsmith không có tánh chất gì của một anh-hùng uy-vũ, của một thiên tài về tình-ái, của một đầu óc hướng ngoại, của một tinh-thần chịu đựng bền-bỉ những sự bất-hạnh ở đời. Chàng đã chẳng có một chút gì gọi là hào-hoa phong-nhã, mà cũng chẳng làm được một cái gì cho nền đạo-đức luân-lý ở đời. Chàng có tính chân-thành trung-trực một cách wong-gần và có đầy những tánh xấu của một người hay khinh-suất, thiếu suy-nghĩ, một thanh-niên thô-lỗ, nhiều khi bất lịch-sự, vô-lễ. Nhưng chàng có một đức-tính trời cho là : tính hiếu-kỳ, cái gì cũng hămbiết, chẳng coi cái gì là tầm-thường, là không đáng kể. Nếu chàng là người quả-đoán như Thiếu - Tá Rippleton Holabird, thì chắc chàng đã đổ toẹt ống thuốc xuống cống rồi nhún mình nhận lỗi, "Bây quá ! Chắc mình nhầm chỗ nào !" thế là xong; nhưng Martin là Martin, chàng đi đi lại lại trong phòng, lăm-bấm, "Chắc phải có Nguyên



Nhân nào mới thành ra thế, và mình phải tìm cho ra".

Chàng nảy ra một ý-tưởng lãng-mạn: chàng sẽ gọi giây nói cho Leora bảo cho nàng biết chàng vừa thấy một ánh-sáng huy-hoàng ló dạng ở chân trời, và nếu chàng có đi đâu vắng thì nàng cũng đừng có lo-lắng gì cả. Chàng đi lần mò xuống hành-lang, quệt diêm lên tìm chỗ bật đèn điện.

Ban đêm, lâu-dài nào cũng có ma hết. Ngay trong Buyn-đinh McGurk mới xây-cất đẹp - để này cũng đã có một viên kế-toán tự - tử chết nhăn răng ra. Trong lúc mò-mẫm đi trong tối, chàng phát run lên vì nghe rõ ràng có tiếng chân bước sau chàng, có những hình bóng lờ-lờ ở các khuôn cửa, rồi lại biến đi ngay, rất là láo-lếu, có những mối khùng - khiếp không hình không bóng từ những đời kiếp trước rình-rập chàng; đến khi tìm được chỗ bật đèn lên, chàng mừng rỡ cảm-tạ luồng ánh sáng tái tạo thế-giới, đem lại an-vui cho chàng.

Tới bàn tổng-dài điện - thoại của Viện, chàng cắm nút vào những lỗ chàng đoán chừng là đúng. Có lần chàng tưởng mình đang nói chuyện với Leora, nhưng lại nghe thấy một giọng không phân-biệt rõ là đàn ông hay đàn bà, gắt-gông nói, "ông hỏi số máy-y-y-y ?" nghe như giọng của một người nhanh-nhẩu chứ không phải lừng-khùng như Leora. Có lần một



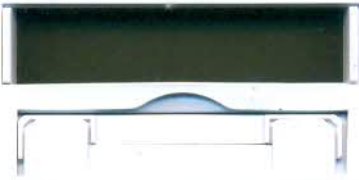
giọng nghe đáp-dính, "Sarah đây à?" rồi "Tôi không gọi ông ! ông cắt hệ đi cho tôi nhờ !" Có lần một cô gái năn-nỉ, "Thực tình em đã cố tìm hết cách để tới đó, nhưng lão chủ tới lúc năm giờ và bảo..."

Ngoài ra, chàng chỉ nghe thấy tiếng vo-vo; tiếng của bảy triệu người đương thềm ngủ, thềm yêu, hay thềm tiền.

Chàng lăm-bám, "Ồ, cóc khô gì, giờ này chắc Leora ngủ rồi", và chàng lại lần mò tìm đường về phòng thí-nghiệm.

Chàng chẳng khác gì một thám-tử đi tìm bắt hung-thủ giết vi-khuẩn, chàng đứng, đầu ngửa lên, tay gãi cằm, cố moi trong trí nhớ xem có trường-hợp nào vi-sinh-vật tự-tử hay bị ám-sát mà không có nguyên-nhân rõ-rệt như thế không. Chàng lại chạy lên lầu trên, vào thư-viện, tìm đọc tài-liệu của những khoa-học-gia có uy-tín người Mỹ, người Anh, rồi lại chịu khó đọc cả tài-liệu của người Pháp, người Đức; nhưng không thấy gì cả.

Chàng lại bần-khoăn là rất có thể không có vi-khuẩn chাম nho sống trong chất mù chàng dùng để gieo vào thuốc cấy - không có vi-khuẩn nào để mà chết trong thuốc đó. Chàng chạy như điên, không kịp đứng lại vắn đèn cho sáng để thấy đường, húc cả đầu vào tường, trượt cả chân trên những viên gạch nhẵn bóng, lao mình xuống cầu thang, chạy vụt qua hành-



lang để rồi lại trở về phòng. Chàng thấy còn sót lại một ít mù nguyên-ven, liền lấy bôi lên một tấm kính, nhuộm tím bằng nước long-dôm, hấp-táp đánh rớt ngay xuống một giọt thuốc nhuộm màu sắc thực là rực-rỡ. Chàng nhảy một bước tới máy hiển-vi, lắp tấm kính vào rồi cúi xuống nhòm vào cái ống đồng, điều chỉnh cho ống kính chiếu đúng và rõ, trong cái vòng thế-giới màu cỏ xám hiện lên san-sát từng chùm những chấm đỏ tía nổi trên nền trắng, đúng là những vi-khuẩn chấ-nho !

Chàng reo lên : "Đích nó rồi, hay quá!"

Thế là chẳng còn nhớ gì đến Leora, đến chiến-tranh, đêm tối, mệt-mỏi, thành-công, bất cứ cái gì chàng cũng quên hết thấy, trong khi chàng lao mình vào việc sửa-soạn một công việc thí-nghiệm, có thể là công-cuộc thí-nghiệm lớn-lao đầu tiên của chàng. Thoạt-tiên chàng đi đi lại lại hùng-hùng hổ-hổ, gần như say cuồng. Một lát sau, chàng lấy lại bình-tĩnh, ngồi xuống bàn, giữa làn khói thuốc lá bốc lên thành những chữ O hay những vòng xoáy tròn ốc, lấy mấy mảnh giấy nhỏ ghi hết tất cả những nguyên-nhân có thể làm cho vi-khuẩn tự sát - và hết tất cả những câu hỏi chàng phải giải-đáp, cùng những cuộc thí-nghiệm chàng phải làm để giải-đáp những câu hỏi đó.

Có thể là chất muối an-ca-ly còn sót lại trong những ống thí-nghiệm rửa không kỹ đã



lâm cho thuốc cây trong ra. Có thể là trong mũ có một chất gì đó chống lại vi-khuẩn, hoặc một chất gì do chính vi-khuẩn chám - nho sinh ra. Có thể là chất thuốc cây chàng dùng có cái gì khác lạ.

Cần phải thử hết tất cả mấy giả-thuyết đó.

Chàng lấy đòn-bẩy mở cửa phòng chứa đồ thủy-tinh, làm gãy cả ống khóa. Chàng lấy những ống mới, rửa đi rửa lại, lấy bông-gòn nút lại rồi bỏ vào máy hấp hơi nóng để khử-trùng. Chàng lấy ra một lô thuốc cây - thực ra chàng ăn cắp thuốc rất quý của Gottlieb để dành riêng trong tủ lạnh mà không một ai dám xâm-phạm tới. Chàng lấy một ít thuốc trong, đổ vào một cái bình lọc bằng xú đã khử-trùng kỹ để lọc lại một lần nữa, để thêm vào chỗ thuốc cây vi-khuẩn của chàng đã có sẵn.

Và điều có lẽ quan-trọng nhất là chàng khám-phá ra rằng chàng đã cạn hết thuốc lá.

Chàng không tin là chàng hết thuốc; chàng nắn từng túi một, nắn xong một lượt rồi lại nắn lại một lượt nữa cho chắc. Chàng lục cả túi áo choàng nhà binh; chợt nhớ hình như có thấy thuốc trong ngăn kéo, chàng vui lắm, nhưng khi mở ngăn kéo ra lại chẳng thấy gì; chàng đành làm trò vô liêm-sỉ là đi vào phòng treo áo bờ-lu của các chuyên-viên, hăm-hở lục các túi, vợ được hơn chục điếu thuốc trong




một cái bao nhàu nát và bẹp dí.

Để thử lại bốn nguyên - nhân có thể làm cho thuốc cấy trong ra, chàng lấy vi - khuẩn cấy vào thuốc trong một loạt ống thí-nghiệm, mỗi ống theo một phương-pháp khác nhau, rồi xếp cả vào máy hấp nóng, nhiệt-độ cao bằng nhiệt-độ của người. Từ lúc xếp ống đầu cho tới ống cuối, tay chàng làm việc rất đều, nét mặt tuy mệt-mỏi nhưng trông rất bình-tĩnh. Chàng không có nóng-nảy hấp-tấp, đầu óc minh-mẫn, cử-chỉ vững-chắc, rõ ra là thái-độ của một nhà chuyên-môn đương làm việc.

Lúc đó là sáu giờ một buổi sáng tháng Tám đẹp trời, công việc tạm thời đã xong, gân cốt căng-thẳng bắt đầu rãn dần - dần, chàng đứng nhìn ra ngoài cửa sổ và khi ấy mới nhớ ra rằng vẫn có cả một thế-giới ở bên dưới : những mái nhà sáng chói - lọi, những lầu cao vươn lên đặc-chí, và một con tàu sà lan cao đang nghênh-ngang chạy ngược dòng sông long lanh ánh mặt trời.

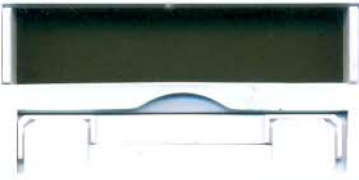
Chàng mệt lả, chẳng khác gì nhà giải-phẫu sau một trận chiến, một phóng-viên trong một trận động-đất, có lẽ hơi diên một chút, nhưng buồn ngủ thì không. Chàng phải chờ cho vi-khuẩn có đủ thời giờ sinh - sôi nảy - nở, nếu không, chàng không thể biết được hiệu quả của mỗi thứ thuốc cấy và mỗi thứ vi-khuẩn, chàng sốt ruột quá, chửi thề lung-tung.



Để giết thời giờ, chàng treo cái cầu thang bằng đá xám kê lộc-cộc, lên trên gác thượng, thế-giới những thú-vật của Viện nuôi để thí-nghiệm. Chàng đứng ở cửa nghe. Những con chuột bạch đã ngủ dậy, đương gặm-nhấm gậy ra những tiếng giống tiếng giẻ ứt cọt trên kính cửa sổ. Chàng giậm chân xuống sàn, chúng hoảng-hồn, kêu lên những tiếng sợ hãi kỳ-dị, giống tiếng chim bồ-câu gù-gù.

Chàng bước mạnh trên sân thượng, đi đi lại lại, không khí ban mai làm cho chàng mát mẻ, bình-tĩnh và thấy đói bụng. Chàng lại đi ăn cắp lần nữa. Chàng moi ở trong túi áo của một chuyên-viên nào đó một thỏi xô-cô-la; chưa vừa lòng, chàng xâm-nhập cả vào phòng Giám-Đốc, thấy trong bàn của nàng Pearl Robbins đẹp như Hằng-Nga, có một ít trà và một cái ấm (cả một thỏi son, và một bức thư tình đề "Em yêu") Chàng pha một tách trà uống thực là dở, rồi lê cái thân rã-rời về phòng ngồi vào bàn cẩn-thận ghi lên trên một cuốn sổ tay bán-thiếu gần hết giấy, từng giai-đoạn công-cuộc thí-nghiệm của chàng.

Đến bảy giờ hơn, chàng lại ra phòng tổng đài điện-thoại, loay-hoay gọi được đến Bình-Viện Lower Manhattan hỏi, "Bác-sĩ Arrowsmith có thể xin thêm một ít mù của người bệnh thần thư đó được nữa không? Sao? Miệng hàn lại rồi à?" Khỉ quá! Thế là hết cả vật-liệu để thí-nghiệm rồi !

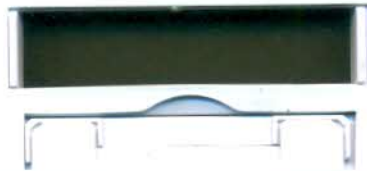


Chàng lương-lự không biết có nên đợi Gottlieb tới để nói cho ông hay về những điều chàng vừa khám-phá ra không, nhưng sau chàng quyết-định không nói, chờ cho tới khi biết chắc đó có phải là một truyện ngẫu-nhiên xảy ra không đã. Mất thao-láo, trơ ra vì mệt quá không ngủ được, chàng đi xe điện, vội chạy về kiếm Leora. Chàng cần phải kể truyện cho một người nào đó nghe! Mối lo-sợ, hết nghi-ngờ, rồi lại tin-tưởng, rồi lại lo-sợ, chẳng khác gì sóng biển từng đợt, từng đợt trào dâng lên trong tâm-trí chàng; tai chàng ù lên, tay chàng run lên...

Chàng chạy vọt lên lầu, không kịp mở cửa đã gọi réo, "Lee ơi Lee!". Nhưng nàng không có nhà.

Chàng đứng há-hốc miệng ra. Gian lầu lặng ngắt như tờ. Chàng tìm lại một lượt nữa. Vết-tích tỏ ra nàng có ngủ ở kia, nàng có uống một tách cà-phê, thế mà bây giờ nàng biến đâu mất.

Chàng đâm ra lo, biết đâu đã chẳng xảy ra tai-nạn gì, chàng tức quá, sao nàng lại không có nhà vào cái giờ trọng-đại này. Chàng buồn-rầu đi làm lấy món ăn sáng một mình... thực lạ quá, không hiểu sao những hóa học-gia, những vi-trùng-học-gia đại tài, trứng đánh lại vữa ra như thế, cà-phê pha lại đắng khét như thế, muốn đờ bán lại sơ ý không



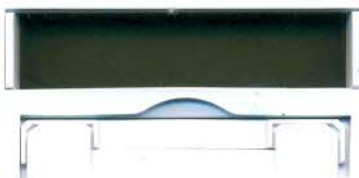
biết như thế !... khi đã xong bữa ăn luộm-
thuộm ấy, chàng tưởng chừng như Leora đã bỏ
chàng đi luôn, vĩnh-viễn không trở về nữa.
Chàng tự trách thầm, "Mình đã thờ - ơ, không
chịu săn-sóc nàng". Chàng có cảm - tưởng như
mình già hẳn đi, ướ-oải quay lại Viện làm
việc, nhưng mới tới cửa trạm xe điện thì gặp
nàng.

Nàng than-thở, "Em lo quá ! gọi mãi tê-
lê-phôn cho anh mà không được. Em phải đi
thẳng đến Viện để xem anh có truyện gì không?"

Chàng ôm nàng hôn rất đúng tư-cách, và
rối-rít khoe, "Trời ơi ! Em, anh tìm ra rồi!
Thực là phi-thường! Anh đã tìm ra được một
cái gì, không phải là một chất hóa - học bỏ
vào đây đâu - một cái gì nó ăn vi-khuẩn - nó
làm tiêu-tan vi-khuẩn đi - nó giết vi-khuẩn,
em ạ. Chưa biết chừng một bước tiến dài, một
giai-đoạn mới trong phép trị-liệu. Ồ, không,
khi ghê anh cũng chưa dám quả-quyết hẳn là
đúng như thế. Rất có thể anh lại làm to một
chuyện nữa".

Nàng định tìm lời trấn-an chàng, nhưng
chưa kịp nói gì thì chàng đã chạy vụt xuống
chỗ xe đậu, nói vọng lại, hứa sẽ tê-lê-phôn
cho nàng. Vào khoảng mười giờ; chàng đã lại
chúi mắt chúi mũi vào trong lò hấp.

Trong các ống đều hiện ra một đám mây
mù, chỉ trừ có những ống chàng dùng thuốc




cây cũ lấy ở trong cái ống thí-nghiệm lúc sơ khởi nó đã làm cho chàng hoảng-hồn lên. Trong mấy ống này, cái chất sát-trùng bí-mật kia đã ngăn không cho lớp vi-khuẩn chàng mới bỏ vào cây, sinh-sôi nảy-nở ra được.

Chàng reo lên, "Thực là hay quá !"

Chàng lại xếp trả lại các ống thí-nghiệm vào lò hấp, ghi-chép những điều nhận-xét vào sổ tay, xong đâu đấy lại đi lên thư-viện lục sách báo, những cuốn thủ-sách, những tài-liệu các hội-nghị đóng lại thành tập, những tạp chí in ba thứ tiếng đối-chiếu. Chàng đã học được khá nhiều danh-từ khoa-học Pháp, Đức. Nhưng chưa chắc đã đủ sức để hỏi mua một ly rượu, hay hỏi đường đi tới Kursaal bằng hai thứ tiếng đó, tuy nhiên chàng hiểu những tiếng lóng quốc-tế về khoa-học gốc ở tiếng Hy-lạp, chàng vừa lục những cuốn sách dày nặng, vừa dụi mắt đầy nước mặn cay-xè.

Chợt nhớ ra mình là một sĩ-quan trong quân-ngũ, có nhiệm-vụ chế thuốc lipovaccine sáng nay, chàng liền đi làm việc, nhưng vì sốt ruột quá, chàng làm hỏng hết thuốc, và mắng người phụ-tá bản-tính kiên-nhẫn là điên khùng; sau đó, muốn chuộc lỗi, chàng sai anh ta đi mua một chai huyết-ky về cùng uống.

Chàng thấy cần phải có người để tâm-sự. Chàng gọi giầy nói cho Leora, đi ăn cơm trưa với nàng ở tiệm sang, mắc tiền, và quả-quyết



bảo rằng. "Xem chừng vẫn có hy-vọng tìm ra được một cái gì." Trưa hôm đó, cứ cách một tiếng đồng-hò chàng lại tới Viện, canh chừng các ống thí-nghiệm một lần; còn thì cứ đi lang thang ở ngoài đường, rên lên vì mệt và uống rất nhiều cà-phê.

Cứ năm phút, một ý nghĩ lén-thén lại hiện ra trong đầu óc chàng. Chàng cứ tưởng mỗi lần là một ý-nghĩ mới, nhưng thực ra quanh đi quẩn lại chỉ là một câu hỏi "Sao mình không đi ngủ một cái?" Hỏi xong chàng lại sực nhớ và đáp, "Không, mình còn phải tiếp-tục công việc và phải chờ xem diễn-tiến cuộc thí-nghiệm ra sao chứ. Không thể bỏ mặc đó được, nếu không mình lại phải làm lại lần nữa. Nhưng thực tình mình buồn ngủ quá ! Sao mình không đi ngủ một cái ?"

Tới sáu giờ chàng lại thấy khỏe ra, và cũng giờ đó, chàng xem thấy các ống đựng thuốc cấy cũ, vi-khuẩn vẫn không sinh-trưởng, và những ống đựng thuốc cấy mới bây giờ cũng giống như ống thí-nghiệm lúc sơ-khởi, sau khi để cho thấy vi-khuẩn sinh-sôi nảy-nở tốt xong cũng lại trong đi dần dần theo đà phát-triển của chất sát-trùng bí-mật kia.

Chàng ngồi xuống, là người ra khoan-khoái. Chàng đã tìm ra rồi ! Chàng viết dưới những lời ghi chép đầu tiên, câu kết-luận như sau :





"Tôi đã tìm ra nguyên - tố, tạm gọi là 'Nguyên-Tố X', trong mũ một cái nhọt có vi-khuẩn chấ-m-nho, nó ngăn-cản nhiều loại vi-khuẩn chấ-m-nho không thể sinh-trưởng được, và nó làm tiêu-tan những vi-khuẩn chấ-m-nho trong chất mũ nói trên."

Khi chàng viết xong vào lúc bảy giờ, thì đầu chàng gục xuống cuốn sổ tay và ngủ thiếp đi.

Đến mười giờ, chàng tỉnh dậy, về nhà, ăn như một tên mọi-rợ, rồi lại ngủ nữa, và trước khi trời sáng chàng đã ở phòng thí-nghiệm rồi. Cho tới trưa chàng mới lại ngủ được một tiếng đồng-hồ, nằm dài ngay ra trên bàn, trong phòng thí-nghiệm, có anh phụ-tá thức canh chừng; rồi lại một ngày ruỗi sau mới ngủ một mạch tám tiếng, từ sáng đến trưa.

Trong khi ngủ, chàng hết mơ thấy đánh đổ một hàng ống thí-nghiệm, lại mơ thấy đánh vỡ một cái chai. Chàng khám-phá ra một "nguyên tố X" làm tiêu-tan luôn cả bàn ghế lẫn người. Chàng lấy nguyên-tố ấy bôi lên những người vào loại Bert-Tezer và Bác-sĩ Bissex rồi nhìn tâm ngời coi họ tiêu-tan đi; nhưng bất ngờ chàng vô ý đánh rớt một giọt lên người Leora và thấy nàng biến mất, chàng giật mình tỉnh dậy, miệng hãy còn ú-ớ, thấy mình đương ở trong vòng tay của Leora bằng xương bằng thịt thật, chàng thốn-thức bảo nàng, "Ồ, không có

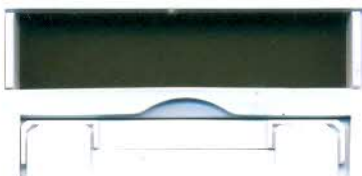


em, anh chẳng có thể làm được trò gì cả! Đừng bao giờ bỏ anh nhớ! Anh yêu em không để đâu cho hết, cho dầu cái công việc thối-tả kia có trối buộc anh cũng mặc. Em ở luôn cạnh anh nhà !"

Trong khi nàng ngồi cạnh chàng, trên chiếc giường bừa-bãi chần gối, mình mặc chiếc áo vải gingham, nét mặt vui tươi, thì chàng lại ngủ thiếp đi cho mãi tới ba giờ sau mới dậy, và đi ngay đến Viện, mắt đỏ ngầu giương lên thao-láo. Nàng đã pha sẵn một ly cà-phê đặc đưa chàng uống, lẳng-lặng đứng chờ chàng, hãnh-diện nhìn chàng vừa khoa tay vừa nói áp a-ấp-úng :

"Gottlieb có khôn-ngoan thì đừng có nói tới sự quan-trọng, sự cần-thiết phải xem đi xem xét lại nữa! Nguyên-Tố X có thể không áp dụng riêng cho vi-khuẩn chám-nho. Có lẽ anh có thể đem dùng với bất cứ vi-khuẩn nào... chữa khỏi bất cứ bệnh gì. Vi-khuẩn sống bằng vi-khuẩn! Mà có lẽ đó là một nguyên-tố hóa-học, một chất men. Ồ! anh không chắc, nhưng rồi sẽ biết chắc!"

Trong khi rảo bước tới Viện, chàng hớn hờ tin chắc sau bao năm thất-bại, bây giờ chàng đã thành-công, chàng tương-tượng thấy tên mình trên báo-chí, trên sách giáo-khoa, thấy mình được hoan-hô trong các hội-nghị khoa-học. Từ trước chàng vẫn là một kẻ vô-danh trong bọn chuyên-viên của Viện, bây giờ



chàng cảm thấy thương-hại cho tất cả bọn họ. Nhưng đến khi chàng vào ngồi trở lại trước cái bàn thí-nghiệm, thì những hoài-bão to-tát ấy biến đi hết, và chàng chỉ còn là một con chó săn chuyên-môn đánh hơi; ngửi, hít, một công-nhân làm việc ích chung, bất vụ cá-nhân. Trước mặt chàng, chỉ còn bày ra những niềm vui cùng-cực của người đi tìm-tòi khảo-cứu, lộ ra những con đường xuyên sơn mới của công việc chàng đảm-đương, và trong con người chàng nảy ra một uy-quyền mới.

II

Đời sống của Martin trong suốt một tuần lễ cứ đều đều như đời sống của một tù-binh vượt ngục ở trong đất địch, cùng chung một niềm khích-dộng, một ý muốn hành - động vào lúc đêm tối. Lúc nào chàng cũng bận, nào khử-trùng các ống thí-nghiệm, nào chế thuốc cấy bằng những khinh-khí ly-tử đặc, nào chép lại những điều đã ghi trong cuốn sổ cũ vào một cuốn mới trên dán cái nhãn-đề "Nguyên-Tổ X, Vi-khuẩn chám-nho" chữ viết thật nắn-nót, và ghi thêm những điều nhận-xét mới. Chàng dùng rất nhiều ống thủy-tinh và gieo lại nhiều vi-khuẩn, tỳ-mỷ cố xác-định cho thật rõ xem Nguyên-Tổ X có thể tự sinh - tồn được mãi



không; xem Nguyên-Tố ấy khi chuyển từ ống vi trùng nọ sang ống vi-trùng kia, có hiện ra lại một lần nữa không; xem nó là một vi-khuẩn thực hay là một phó-vi-khuẩn làm hại vi-khuẩn.

Suốt tuần đó, Gottlieb thỉnh-thoảng có đến xem chàng làm việc, nhưng chàng không muốn nói cho ông biết vội, chàng chờ cho tới khi có bằng-chứng, ngủ một giấc thật ngon và có thể cạo râu cạo ria cẩn-thận xong rồi mới nói sau.

Khi chàng đã biết chắc là Nguyên-Tố X quả thực đã tự sinh-sôi nảy-nở không ngừng, trong ống thí-nghiệm thứ mười cũng y như trong ống thứ nhất, chàng mới trình - trọng sang phòng Gottlieb và trình-bày với ông tất cả những kết-quả công-cuộc của chàng, cùng những chương-trình nghiên-cứu khác chàng dự-tính sẽ làm sau này.

Ông già vừa gõ ngón tay gầy trên bàn tường-trình, vừa chăm-chú đọc, xong ngẩng mặt lên, không muốn khen-ngợi cho mất thời giờ, hỏi đốp-chát ngay một thôi một hồi :

- Nào ! Anh đã làm cái này chưa ? Sao anh không làm cái ấy ? Nào : Tối nhiệt-độ nào thì hiệu-lực của Nguyên-Tố đạt tới mức tối cao của nó ? Cấy trên chất thạch đặc, nó có hiệu-lực gì không ?

- Đây là chương-trình công việc tôi dự

tính làm. Bác-sĩ coi sẽ thấy nó bao gồm hầu hết những ý-kiến của Bác-sĩ.

- Hừ ! (Gottlieb đọc lướt qua một cái rồi nói). Thế tại sao anh không dự - tính truyền thử nó vào những vi-khuẩn chấ-m-nho đã chết rồi ? Đó là việc quan - trọng hơn hết thấy.

- Tại sao vậy ?

Thế là Gottlieb nhảy ngay tức thì vào giữa cái rừng rậm mà Martin đã mất bao nhiêu ngày tìm lối để tiến vào :


- Tại vì có làm như vậy mới chứng-tỏ ra là những cục vi-khuẩn anh thí-nghiệm đó sống chứ không chết!

Martin xấu-hổ quá, nhưng Gottlieb đã tươi nét mặt lên nói :

- Anh làm được việc này vĩ-đại lắm đấy. Nhưng đừng để cho ông Giám-Đốc biết vội kẻo ông ấy náo-nức lên sớm quá. Martin, tôi rất mừng cho anh !

Trong giọng nói của ông có cái gì nó làm cho chàng nghẹn-ngào, nó thúc-đẩy chàng chạy ngay về phòng tiếp-tục làm việc chứ không thể nào ngủ được.

"Nguyên-Tổ X" là cái gì - chất hóa-học hay vi-khuẩn - chàng chưa thể quả-quyết được, nhưng chắc-chắn là Nguyên-Tổ đó sinh-sôi nảy nở, di-truyền mãi mãi. Chàng định rõ nhiệt-độ thích-hợp nhất cho nó và thấy nó không



truyền-nhiễm vào những vi-khuẩn đã chết rồi. Khi chàng đổ một giọt thuốc có Nguyên-Tố X, lên vi-khuẩn chắm-nho cấy thành một lớp màng xám mỏng trên một miếng thạch đặc; cái màng vi-khuẩn bị dịch tấn-công, nổi lên những chấm nhỏ vẽ thành một vòng tròn quanh giọt nước, khiến miếng thạch khi dốc nghiêng đi, trông giống như một miếng sáp ong bị mối ăn. Nhưng, nửa tháng sau thì một trong những mối khúc-mắc Gottlieb báo cho chàng biết trước xuất-hiện ra.

Để tránh khỏi hàng trăm vi-trùng-gia có thể công-kích khi bài khảo-luận của chàng tung ra, chàng làm mọi cách để biết chắc rằng những kết-quả chàng tìm ra rất chính-xác, không sơ-hở một chỗ nào cả. Chàng xin ở Bệnh-Viện mù của các nhọt ở cánh tay, ở cẳng chân, ở lưng; rồi thí-nghiệm lại - nhưng thất bại, hoàn-toàn thất-bại. Trong các nhọt mới này không xuất-hiện ra Nguyên-Tố X. Chàng buồn-rầu đem truyện nói với Gottlieb.

Ông già suy nghĩ một lúc, thỉnh-thoảng hỏi chàng một hai câu, ngời là người ra trên chiếc ghế bành bọc đệm dày, và hỏi :

- Cái nhọt đầu tiên thí-nghiệm là nhọt ở đâu ?

- Ở móng.

- A, nếu vậy thì Nguyên-Tố X có thể ở các chất trong ruột. Hãy thử tìm xem ở trong ruột của người có nhọt, và cả của người không

có nhọt, có Nguyên-Tổ X không.

Chàng chạy đi làm ngay. Sau một tuần-lễ chàng lấy được Nguyên-Tổ X ở các chất trong ruột và ở những nhọt khác ở mông, tìm được một số khá nhiều trong những nhọt "tự nó hàn lạnh miệng lại"; chàng đem Nguyên-Tổ mới tìm thấy này trồng nơi khác và thành-công, chàng vừa sung-sướng như điên, vừa cảm-phục Gottlieb không để đâu cho hết. Chàng lại còn mở rộng cuộc thí-nghiệm với những đám hữu-cơ-thể trong ruột và khám-phá ra một Nguyên-Tổ X chống vi-trùng bệnh tả. Đồng thời chàng đem một ít Nguyên-Tổ tìm thấy lần đầu tiên cho một bác-sĩ ở Bệnh-Viện Lower Manhattan để chữa nhọt, sau chàng nhận được những bản tường trình rất sốt-sắng về hiệu-lực của Nguyên-Tổ chữa lành bệnh, và những câu hỏi sốt-sắng hơn để biết xem thứ thuốc bí-mật đó là thuốc gì.

Được thêm những chiến-thắng mới đó, chàng nghênh-ngang đi tới Phòng Gottlieb để khoe, không ngờ lại bị mắng một thối một hồi :

"Ồ! Ra thế! Đẹp nhỉ! Thế ra anh đã đưa cho một bác-sĩ thí-nghiệm trước khi anh hoàn tất công việc khảo-cứu của anh ! Anh muốn có những bản tường-trình giả - dối về sự công-hiệu của thuốc để đăng báo, để đánh điện-tín đi mọi nơi, để cho thiên-hạ ở trên thế-giới ai có một mụn con-con cũng chạy tới nhờ anh chữa, để không có thời-giờ làm việc được nữa



có phải không ? Anh muốn làm một pháp-sư chứ không phải một khoa-học-gia, có phải không ? Anh muốn được phiêu-lưu làm những trò con khỉ lếu-láo chưa thí-nghiệm xong với vi-khuẩn chám-nho đã nhảy sang thí-nghiệm với vi-trùng thỏ-tả... trước khi anh chưa thực-sự bắt đầu công-việc... trước khi anh tìm ra bản-chất của Nguyên-Tố X, có phải không ? Anh rút ra khỏi phòng tôi đi ! Anh chỉ là đồ...đồ...đồ... Giám-Đốc đại-học mà thôi ! Tôi biết sau đây anh sẽ đi tiệc-tùng-yến-âm với Tubbs và để người ta in hình anh lên báo-chỉ làm anh lái thuốc tình-ranh !"



Martin len-lén chuồn ra ngoài, đương đi ở hành-lang thì gặp Billy Smith níu lấy hỏi, "Tìm được cái gì ghê-gớm lắm phải không ? Đã lâu không gặp anh".

Chàng đáp, giọng điệu y như hỏi còn làm phụ-tá cho Lão-Đốc Vickerson ở Elk Mills :

"Ồ... không... Tôi ấy à... gọi là còn xoi".

III

Martin bình-tĩnh, chăm-chú theo dõi bình-tình một con chuột bạch bị vi-trùng truyền-



nhiệm, tiến-triển như thế nào, thì chàng cũng bình-tĩnh, chăm-chú theo dõi bản-thân chàng bị suy-nhuộc thần-kinh vì làm việc lu-bù, quá sức như thế. Chàng hết sức lưu-tâm ghi nhận những triệu-chứng của bệnh suy-nhuộc thần-kinh ấy, thấy những triệu-chứng ấy lần-lượt cái nọ kế-tiếp cái kia, kéo đến xâm-nhập vào người chàng, nhưng chàng liệu dùng-dung như không.

Chàng đi từ trạng-thái một người khó tính chẳng ai muốn gần, sang trạng-thái một người thác-loạn thần-kinh, đến nỗi đưa tay ra lấy một vật gì mà không lấy trúng, cầm ống thí-nghiệm đánh rơi mà không biết, giật nảy người lên khi có bước chân người bất ngờ đi ở sau lưng. Chàng cứ nghe thấy cái giọng òm-òm của bác-sĩ Yeo là phát sốt cả người lên y như bị ai chửi vậy và mỗi khi Yeo đứng ở ngoài cửa phòng chàng nói chuyện với ai là người chàng cứ co rúm lại, vừa bực mình mong cho hai người chóng rút câu truyện, vừa lăm-bấm "câm đi... câm đi... khổ lắm, đừng nói nữa, câm cái mồm lại!"

Rồi chàng bị ám-ảnh bởi cái ý thích đánh vần ngược lại tất cả những chữ kê trên các bảng hiệu chàng bắt gặp ở ngoài đường. Những khi đi xe điện, chàng thường hay đứng móc tay vào cái vòng dây vịn, đưa đầu ra ngoài say-mê đọc những tấm bảng, tìm những chữ mới để đánh vần ngược lại. Nhiều chữ chàng thấy rất

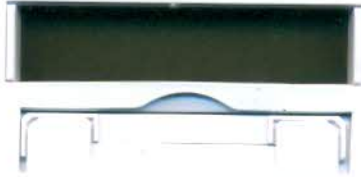


hay, chẳng hạn như Coca Cola đọc thành 'al-oc-ac-oc', tiệm ủ thành 'iêu mệ it' nghe cũng tạm được, nhưng chàng bực mình với những chữ như Nhà Bán, Đông-Y-Sĩ, còn chữ Nhà Thương mà đổi thành 'gnovht ahn' thì không thể nào 'thương' được.

Một hôm ở phòng thí-nghiệm ra về, đi được một quãng rồi chàng lại quay lại xem mình đã đóng cửa sổ chưa, cứ như thế chàng trở đi trở lại tới ba lần mới hài lòng và yên trí rằng mình đã đóng rồi, nhưng tới lần thứ ba thì chàng lại không về nữa, chàng ngồi xuống bình-tĩnh tự bảo mình là đã tới thời-kỳ ốm nặng nguy-kịch lắm rồi, và tự hỏi mình xem có dám tiếp-tục công việc thí-nghiệm nữa không. Những câu trả lời không lấy gì làm tốt đẹp cho lắm : công-việc của chàng tiết-lộ ra đã làm cho chàng vinh-diệu quá, vậy chàng không thể coi trọng tấm thân mà bỏ dở-dang công việc được.

Cuối cùng cái sợ ám-ảnh chàng.

Nó bắt đầu bằng cái sợ bóng tối khi còn con nít. Đương ngủ chàng vùng dậy, vì sợ kẻ trộm, nghe bước chân đi ngoài hành-lang chàng tưởng là của một tên du-đăng giết người đương rón-rén đi tới, một tiếng động nhỏ ở cầu thang cứu hỏa là một tên sát-nhân tay cầm khẩu tiểu-liên. Những ảo-tưởng ấy chàng thấy như thực, khiến chàng phải nhảy ra khỏi giường



ngủ hoảng-hốt nhìn qua cửa sổ ra bên ngoài, và nếu lúc đó ở dưới đường có người nào đó đương đứng im, là chàng sợ đến lạnh người đi.

Mỗi khi trên trời có ánh-sáng rực-rỡ là có một đám cháy nó sắp bén đến bên giường chàng nằm, làm cho chàng ngộp thở, và chết co-quắp lại.

Chàng biết rõ-ràng rằng sợ như vậy là vô-lý thế mà không làm sao kiềm-chế nổi cái sợ, chàng vẫn bị nó uy-hiếp.

Thoạt tiên chàng xấu-hổ không dám thú-thực với Leora cái bịnh-trạng nhất sợ vô lý ấy. Chàng có thể nào thú-nhận rằng chàng phải nép mình vào người nàng như một đứa con nít không ? Nhưng qua mấy đêm nằm thấy sợi dây thừng một tên giết người quấn vào cổ chàng, khiến chàng sợ muốn hét lên, và nằm chết cứng ra, cho mãi tới lúc trời sáng bạch đem lại nguồn sống yên-ổn trong một thế-giới chàng có thể tin-cậy là có an-ninh, chàng đành phải nói với nàng là chàng bị "bệnh mất ngủ", và sau đó đêm nào chàng cũng rúc vào nách nàng, để nàng che-chở cho chàng khỏi kinh-hoàng, khỏi bị thất cổ hay bị chết cháy.

Chàng làm một bảng kiểm-kê những cái mà người bị thần-kinh suy-nhuộc thường hay sợ nhất, để tìm cách chế-ngự : nào là sợ ở chỗ đông người, nào là sợ ở trong phòng kín, nào




là sợ lửa, nào là sợ người ta và nhiều thứ sợ khác nữa, rồi chàng chầm rút bằng cái sợ mà chàng quả-quyết là cái sợ điên-khùng, giã-dối, bip-bom, lếu-láo nhất, tức là cái "sợ đi xe lửa".

Đêm đầu tiên, chàng chế-ngự được cái "bệnh sợ lửa", chả là chàng đi xem tuồng dân ca hí-kịch với Leora, đến đoạn trên sân-khấu có một vũ-nữ đốt một bó đuốc, thì chàng ngồi chờ cho cả rạp bắt lửa cháy lên. Chàng vừa dẫn-đo nhìn dọc theo các hàng ghế, vừa tự giận mình sao lại hành-động đại-dột như vậy, vừa tính-toán xem mình có lối nào chuồn không, và mãi đến lúc chàng thoát ra được ngoài đường, mới hoàn-hồn hết sợ.

Rồi đến khi "bệnh sợ người" phát-sinh, đến khi chàng thấy có người bước tới gần chàng quá là chàng khó chịu muốn phát sợ, khiến chàng sau khi đã khôn - ngoan coi lại bằng kiểm-kê để xem mình đã chế-ngự được bao nhiêu thứ bệnh sợ rồi, chàng buộc lòng phải nghỉ-ngơi dưỡng-sức.

Chàng đi lên miền núi Vermont dạo chơi bốn ngày - và đi một mình cho nhanh. Chàng đắp tàu đêm, có giường ngủ, để có thể quan sát xem cái bệnh "sợ đi xe lửa" có những trạng thái gì hay-ho kỳ-thú nhất.

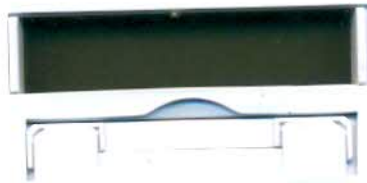
Chàng nằm trên chiếc giường thấp nhất, cái gối nhỏ nhồi bông chỗ lồi chỗ lõm. Chàng



khó chịu vì chiếc áo chàng treo ở cái móc bên cạnh chàng, cứ lắc-la-lắc-lu trước tấm màn xanh lục hé mở. Cái màn gỗ che cửa sổ cuốn cao lên đến mười lăm phân, để lọt vào một thứ ánh sáng lù-mù đục như sữa, vạch ra những tia sáng vàng-khè trong bóng tối của gian phòng bé nhỏ, âm-âm tiếng bánh xe nghiêng trên đường sắt. Chàng rung mình lo-lắng.



Mỗi lần chàng cố trấn-tĩnh cho tinh-thần đỡ căng-thẳng thì cái sợ lại như bàn tay sắt khóa chặt lấy chàng. Khi tàu ngừng lại các ga và rúc lên một tiếng còi như nóng-nảy đòi hỏi một cái gì, thì chàng lại hốt-hoảng tin chắc rằng đã xảy ra tai nạn gì - chẳng hạn như một chiếc cầu bị gãy, một đoàn tàu khác đương vượt qua đoàn tàu của chàng, hoặc một đoàn tàu ở đằng sau đương chạy tới, sắp đâm vào đoàn tàu của chàng với tốc-lực tám-mười cây-số giờ...

Chàng tưởng-tượng đương bị tai nạn, bị đau ghê lắm, giả thử tai-nạn xảy ra thật, chưa chắc chàng đã đau-đớn đến thế, vì không phải chàng chỉ hình-dung có một tai-nạn, mà tới cả nửa tá tai-nạn, và mỗi tai-nạn một cảnh đau khổ riêng... Nào trường-hợp cái bánh xe mặt phẳng ở ngay bên dưới chàng - đáng lẽ nó không có nện âm-âm lên như thế - không hiểu tại sao mà cái người thợ cầm cái búa trông như quý-sứ kia lại không khám-phá ra nó hỏng ở cái ga lớn lúc nãy? Bây giờ nó đương nứt



ra kêu rảng-rắc, toa xe nghiêng đi, đổ lật xuống... Nào trường-hợp hai đoàn xe đụng nhau đánh rầm một cái, toa xe tan ngay ra thành từng mảnh, chát lên thành một đồng kính người, chàng thì bị mắc kẹt trong chiếc giường lật xấp xuống, bao nhiêu là ghế dè lên trên. Xung quanh, tiếng la-hét, tiếng rên-rỉ hấp-hối, lửa bén ra tứ phía... Nào trường-hợp đoàn xe đến một chỗ queo, lật nghiêng rơi ùm xuống sông, chàng cố bơi thoát qua một cái cửa sổ, trong khi nước thấm vào khắp người chàng... Nào trường-hợp chàng đứng bên đoàn xe tan-nát đương do-dự không biết nên giữ mình lánh xa đi để còn tiếp-tục công-cuộc thiêng-liêng của chàng, hoặc trở lại chỗ xảy ra tai-nạn hy-sinh tánh-mệnh mình để cứu mọi người !

Những tai-nạn chàng tưởng-tượng y như thực, đến nỗi chàng không thể nào nằm lý ra đó, chờ đợi được nữa. Chàng với tay lên chỗ bấm đèn, nhưng không tìm thấy cái nút. Chàng cuống lên, lục túi lấy bao diêm xé ra quẹt một que, soi lên bấm đèn. Chàng thấy mình đương đắp chăn, hình-ảnh phản-chiếu lên mặt trần gỗ bóng, trông như một cái xác nằm trong một chiếc áo quan. Chàng không kịp thay quần áo ngủ, vội mặc bộ đồ lớn ra ngoài, chàng sợ nếu mặc quần áo ngủ thì tỏ ra là mình tin cậy vào chiếc tàu quá đáng, rồi cũng không kịp só chân vào giày, chàng đi chân không lạch-bạch lên toa dành cho hành-khách hút thuốc. Một người bồi đương ngồi sớm trên một chiếc



ghế đẩu, đánh bóng một đống giày cao ngất.

Martin mong được đánh bạn với anh bồi cho đỡ sợ, nên gọi truyện, "Đêm nóng quá". Anh bồi chỉ "Ừ hự" lên một tiếng nhạt-nhẽo.

Martin ngồi bó giò trên chiếc ghế bọc da lạnh trong toa xe hút thuốc, mê-mải ngắm-nghía một chiếc chậu thau. Chàng biết là anh bồi không bằng lòng, nhưng chàng tính anh bồi mỗi tuần phải đi về ba chuyến, tức là mỗi năm đi về khoảng mười-hai-ngàn cây số, mà hiển-nhiên anh ta không bị chết, hiện thời vẫn sống nhăn, vậy chàng cũng có hy-vọng sống cho đến sáng, nghĩ như thế chàng thấy được yên tâm phần nào.

Chàng hút thuốc đến nỗi lười rất và xung lên. Thấy anh bồi bình-tĩnh, chàng vững dạ, và buồn cười về những tai-nạn tương-tượng. Chàng buồn ngủ lão-đạo đi về toa xe của mình.

Nhưng vừa đặt mình xuống giường, thần-kinh chàng lại bị căng-thẳng ngay lập tức, và chàng nằm trần-trọc suốt đêm cho đến sáng không ngủ.

Trong bốn ngày liền, chàng đi chơi lang thang, bơi lội trong những suối nước lạnh, ngủ dưới vòm cây hay trên đống rơm đống giạ, đến khi trở về - nhưng trở về bằng chuyến xe ngày chứ không dám đi chuyến xe đêm như lần trước nữa - chàng đã dành được đủ sức để chịu



đụng và làm việc cho tới khi công cuộc thí-
nghiệm của chàng từ bước tràn-trề vinh-quang
của buổi đầu, đến bước vũng-vàng của một thói
quen thường ngày, vui-vẻ hấp-dẫn, làm cho
tinh-thần chàng thành-thời sáng-suốt.